

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3239 /TT-UBND

Gia Lai, ngày 10 tháng 11 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.**

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND  
TỈNH GIA LAI  
Số: 8469  
ĐẾN Ngày: 20/11/2023  
Chuyển:  
Số và ký hiệu HS: 22 tháng 6 năm 2015

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá XII, Kỳ họp thứ Mười lăm

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Cơ sở pháp lý**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ khoản 1 Điều 14 Thông tư số 45/2019/TT-BTC quy định:

“1. Nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 844 quy định tại Thông tư này là các mức tối đa. Căn cứ theo các tiêu chí, điều kiện xét chọn, tuyển chọn các tổ chức, cá nhân tham gia Đề án 844 và khả năng cân đối nguồn lực, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan

trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với các nhiệm vụ của Đề án 844 do địa phương thực hiện) quyết định cụ thể các nội dung và mức chi đảm bảo phù hợp”.

- Ngày 23/5/2023 Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Nghị quyết số 230/NQ-HĐND, theo đó: “Chấp thuận đề Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai”. Thời gian trình: Tại Kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XII, nhiệm kỳ 2021-2026”.

## 2. Cơ sở thực tiễn

- Thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”; Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 09 tháng 2 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai đã ban hành Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Quyết định số 663/QĐ-UBND).

Tỉnh đoàn Gia Lai; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng và thực hiện kế hoạch khởi nghiệp theo chương trình riêng như: Quyết định số 893/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025” trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Kế hoạch số 2493/KH-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Đề án số 03-ĐA/HNDTW ngày 12 tháng 7 năm 2020 của Ban chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam nâng cao vai trò của Hội Nông dân Việt Nam trong việc hỗ trợ nông dân khởi nghiệp sáng tạo, giai đoạn 2020-2025. Tuy nhiên, hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cũng chưa đi vào chiều sâu, về cơ bản chưa hình thành được hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chưa có các doanh nghiệp khởi nghiệp thực thụ đáp ứng các tiêu chí “Doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới”. Các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo còn nhỏ lẻ, chưa có sự gắn kết giữa các thành phần trong hệ sinh thái, chưa lan tỏa văn hóa khởi nghiệp rộng rãi, đặc biệt là trong đội ngũ thanh niên. Trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định số 663/QĐ-UBND tại địa phương, khó khăn nhất là chưa có văn bản

quy định cụ thể về nội dung và mức chi cho các hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Nhằm xây dựng, hoàn thiện và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện thu hút các cá nhân, nhóm cá nhân có ý tưởng khởi nghiệp; thu hút các tổ chức cung cấp dịch vụ, đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; truyền thông cho khởi nghiệp sáng tạo; tạo môi trường thuận lợi cho các ý tưởng khởi nghiệp tích lũy các kiến thức, thử nghiệm các dự án, tạo nền tảng vững chắc trước khi bước vào khởi nghiệp thực sự.

- Với mục đích là cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, cơ sở pháp lý có liên quan để xác định rõ nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, nhằm thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh. Do đó, việc dự thảo và trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết và đảm bảo phù hợp với các chủ trương, chính sách, cơ sở pháp lý liên quan và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 14 Thông tư số 45/2019/TT-BTC, khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, cơ sở pháp lý có liên quan để xác định rõ nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Xây dựng, hoàn thiện và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện thu hút các cá nhân, nhóm cá nhân có ý tưởng khởi nghiệp; thu hút các tổ chức cung cấp dịch vụ, đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; truyền thông cho khởi nghiệp sáng tạo; tạo môi trường thuận lợi cho các ý tưởng khởi nghiệp tích lũy các kiến thức, thử nghiệm các dự án, tạo nền tảng vững chắc trước khi bước vào khởi nghiệp thực sự.

### **2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết**

- Quán triệt các chủ trương, chính sách có liên quan và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, từ đó góp phần thực hiện thành công Chương trình hành động của Tỉnh ủy Gia Lai về phát triển khoa học - công nghệ



để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2020 - 2025).

- Nghị quyết được xây dựng phải đảm bảo tính khả thi, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, năng lực triển khai của các cơ quan và hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết phải chặt chẽ, cụ thể, rõ ràng, đúng pháp luật. Định mức quy định tại Nghị quyết đảm bảo yêu cầu, phù hợp với các quy định tại Thông tư số 45/2019/TT-BTC.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. Ngày 11/5/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Tờ trình số 1098/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Ngày 23/5/2023, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 230/NQ-HĐND về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

3. Ngày 30/5/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 1544/UBND-KGVX về việc triển khai xây dựng các dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Theo đó Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ vào nội dung Nghị quyết và ý kiến chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại các Nghị quyết trên, và nhiệm vụ được giao của cơ quan chủ trì soạn thảo để tiến hành các bước tiếp theo của quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tham mưu đề xuất UBND tỉnh trình kỳ họp HĐND tỉnh đảm bảo chất lượng, tiến độ thời gian và đúng quy định.

4. Ngày 31/5/2023, Sở Khoa học và Công nghệ gửi Công văn số 652/SKH-CN-QLCN&SHTT về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai gửi các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tham gia ý kiến, đồng thời gửi Văn phòng UBND tỉnh đăng tải toàn văn dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai. Cùng nội dung, đơn vị đã gửi dự thảo Nghị quyết đến Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam để lấy ý kiến, tuy nhiên không nhận được ý kiến phản hồi từ VCCI.

Ngoài đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai, đơn vị đã đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ và Cổng thông tin khởi

nghiệp tỉnh Gia Lai đề các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia góp ý kiến (Thời hạn tham gia ý kiến đến hết ngày 01/7/2023)

Kết thúc thời gian lấy ý kiến, Sở Khoa học và Công nghệ đã nhận được 31 văn bản phản hồi, trong đó có 27 văn bản có ý kiến thống nhất (19 ý kiến của Sở, ban, ngành; 08 ý kiến của UBND huyện, thị xã, thành phố), 04 văn bản có ý kiến đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và UBND huyện Đăk Pơ), 21 cơ quan, đơn vị nhận được hồ sơ lấy ý kiến góp ý nhưng không tham gia góp ý. Sở Khoa học và Công nghệ đã tổng hợp và tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan. Kết quả đăng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ: đến hết ngày 01/7/2023 không có ý kiến tham gia.5. Sở Tư pháp đã thẩm định dự thảo Nghị quyết tại Văn bản số 1965/STP-NV1 ngày 05 tháng 10 năm 2023.

6. Sau khi nhận được các ý kiến đóng góp của các sở, ngành, địa phương, đơn vị và ý kiến của Sở Tư pháp, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, hoàn chỉnh Dự thảo Nghị quyết. Tổ chức lấy ý kiến thành viên UBND tỉnh tại phiên họp thành viên UBND tỉnh ngày 17/11/2023 xem xét các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh Kỳ họp thứ Chín. Kết quả: 100% thành viên UBND tỉnh biểu quyết thông qua nội dung dự thảo Nghị quyết.

7. Xem xét, chỉnh lý, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

##### **1. Bố cục**

Dự thảo Nghị quyết xây dựng theo thể thức Nghị quyết ban hành quy định trực tiếp với 3 Điều, gồm:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung và mức chi cụ thể

Điều 3. Tổ chức thực hiện

##### **2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

Quy định cụ thể nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai:

2.1. Nội dung và mức chi để tổ chức sự kiện Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

a) Thuê địa điểm tổ chức sự kiện, chi thông tin tuyên truyền về sự kiện và chi phí hoạt động chung của Ban tổ chức sự kiện (trang trí tổng thể, lễ khai mạc, lễ bế mạc, in ấn tài liệu và các chi phí khác liên quan): Thực hiện theo quy định

tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”.

b) Hỗ trợ kinh phí thuê mặt bằng (điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ), chi phí vận chuyển trang thiết bị, thiết kế, dàn dựng gian hàng và truyền thông cho sự kiện: 10.000.000 đồng/1 đơn vị tham gia.

c) Chi tổ chức hội nghị, hội thảo trong nước trong thời gian tổ chức sự kiện theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức chi về công tác phí, chi hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

d) Tổ chức cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 116/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp tỉnh tổ chức.

2.2. Nội dung và mức chi để phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

a) Hỗ trợ kinh phí mua bản quyền chương trình đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp, chuyên gia, phổ biến giáo trình khởi nghiệp đã được nghiên cứu, thử nghiệm thành công trong nước, quốc tế cho một số cơ sở giáo dục, cơ sở ươm tạo và tổ chức thúc đẩy kinh doanh: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 45/2019/TT-BTC. Trong đó:

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí thực hiện.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 70% tổng dự toán kinh phí thực hiện.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và doanh nghiệp: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% tổng dự toán kinh phí thực hiện.

b) Hỗ trợ kinh phí thuê chuyên gia trong nước để triển khai các khoá đào tạo khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đào tạo huấn luyện viên khởi nghiệp, nhà đầu tư khởi nghiệp tại một số cơ sở giáo dục, cơ sở ươm tạo và tổ chức thúc đẩy kinh doanh: 15.000.000 đồng/chuyên gia/khoá đào tạo. Trong trường hợp cần thiết phải tổ chức các khoá đào tạo chuyên sâu, dài ngày (từ 30 ngày trở lên), mức chi thuê chuyên gia là 40.000.000 đồng/chuyên gia/khoá đào tạo.

2.3. Nội dung và mức chi để phát triển cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

a) Hỗ trợ 30% tổng mức kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện dự án nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật của một số cơ sở ươm tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, tổ chức cung cấp thiết bị dùng chung cho các nhóm khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

b) Hỗ trợ kinh phí đối với nhiệm vụ tư vấn thành lập cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thành lập cơ sở và đầu mối ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ: 80.000.000 đồng/nhiệm vụ/doanh nghiệp.

2.4. Nội dung và mức chi đối với hoạt động truyền thông về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Hỗ trợ 50% kinh phí xây dựng chương trình truyền thông về hoạt động khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ đầu tư cho khởi nghiệp và phổ biến tuyên truyền các điển hình khởi nghiệp thành công trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.5. Nội dung và mức chi đối với hoạt động kết nối mạng lưới khởi nghiệp

a) Hỗ trợ kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo để kết nối các mạng lưới khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, đầu tư mạo hiểm ở trong nước: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND, trong đó:

Đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí tổ chức hội nghị theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, giao nhiệm vụ.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 70% tổng dự toán kinh phí tổ chức hội nghị theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, giao nhiệm vụ.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và doanh nghiệp: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% kinh phí tổ chức hội nghị theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, giao nhiệm vụ.

b) Hỗ trợ kinh phí thuê chuyên gia trong nước kết nối các mạng lưới khởi nghiệp, sự kiện khởi nghiệp: 10.000.000 đồng/chuyên gia/chương trình.

2.6. Nội dung và mức chi hỗ trợ đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

a) Hỗ trợ 50% kinh phí cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trả tiền công lao động trực tiếp.

Thời gian hỗ trợ: 01 năm/doanh nghiệp.

Số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ: 05 doanh nghiệp/năm.

b) Hỗ trợ kinh phí sử dụng dịch vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, gồm: đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp; marketing, quảng bá sản phẩm, dịch vụ; khai thác thông tin công nghệ, sáng chế; thanh toán, tài chính; đánh giá, định giá kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ; tư vấn pháp lý, đầu tư, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ: 80.000.000 đồng/doanh nghiệp.

c) Hỗ trợ 50% kinh phí cung cấp không gian số, dịch vụ hỗ trợ trực tuyến; kinh phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ: 05 doanh nghiệp/năm.

2.7. Nội dung và mức chi phục vụ công tác quản lý, hoạt động chung của Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Gia Lai

a) Chi thông tin, tuyên truyền về hoạt động của Quyết định số 663/QĐ-UBND và kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc Quyết định số 663/QĐ-UBND: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 45/2019/TT-BTC.

b) Chi tư vấn xác định nhiệm vụ, tuyển chọn các nhiệm vụ; kiểm tra, đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ của Quyết định số 663/QĐ-UBND; tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban điều hành Mạng lưới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Gia Lai; tổ chức hội thảo khoa học: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 45/2019/TT-BTC.

c) Chi công tác phí, tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết Quyết định số 663/QĐ-UBND: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND.

d) Chi duy trì, vận hành Cổng thông tin khởi nghiệp tỉnh Gia Lai: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.

đ) Các khoản chi khác phục vụ trực tiếp hoạt động chung của Quyết định số 663/QĐ-UBND: Thực hiện theo quy định tại khoản 10 Điều 11 Thông tư số 45/2019/TT-BTC.

## V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất áp dụng mức chi bằng mức chi tại Thông tư số 45/2019/TT-BTC, với các lý do sau đây:



- Hiện nay, đã có nhiều địa phương áp dụng mức chi bằng mức chi quy định tại Thông tư số 45/2019/TT-BTC như thành phố Đà Nẵng, các tỉnh: Khánh Hoà, Kon Tum, Quảng Nam, Phú Thọ, Trà Vinh, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc,...

- Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Gia Lai đang ở giai đoạn hình thành, các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo còn nhỏ lẻ, chưa có sự gắn kết giữa các thành phần trong hệ sinh thái, chưa lan tỏa văn hóa khởi nghiệp rộng rãi, đặc biệt là trong đội ngũ thanh niên. Nhằm xây dựng, hoàn thiện và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện thu hút các cá nhân, nhóm cá nhân có ý tưởng khởi nghiệp; thu hút các tổ chức cung cấp dịch vụ, đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; truyền thông cho khởi nghiệp sáng tạo; tạo môi trường thuận lợi cho các ý tưởng khởi nghiệp tích lũy các kiến thức, thử nghiệm các dự án, tạo nền tảng vững chắc trước khi bước vào khởi nghiệp thực sự thì mức chi hỗ trợ cần ở mức tương đương với trung ương và các địa phương khác để thúc đẩy Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh phát triển phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.


- Việc đề nghị mức chi bằng mức chi tại Thông tư số 45/2019/TT-BTC nhằm thực hiện mục tiêu thúc đẩy Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh phát triển.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất không quy định một số nội dung và mức chi (có yếu tố nước ngoài) được giao tại khoản 1 Điều 14 Thông tư số 45/2019/TT-BTC, như: Chi tiếp các đoàn và khách mời quốc tế; tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trong thời gian tổ chức sự kiện Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt (theo khoản 3 Điều 5 Thông tư số 45/2019/TT-BTC); Mức kinh phí thuê chuyên gia quốc tế để triển khai các khóa đào tạo khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đào tạo huấn luyện viên khởi nghiệp, nhà đầu tư khởi nghiệp tại một số cơ sở giáo dục, cơ sở ương tạo và tổ chức thúc đẩy kinh doanh (theo khoản 2 Điều 6 Thông tư số 45/2019/TT-BTC); Kinh phí tổ chức hội nghị để kết nối các mạng lưới khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, đầu tư mạo hiểm với khu vực và thế giới (theo khoản 1 Điều 9 Thông tư số 45/2019/TT-BTC); Mức kinh phí thuê chuyên gia nước ngoài kết nối các mạng lưới khởi nghiệp, sự nghiệp khởi nghiệp, kết nối với các chuyên gia khởi nghiệp trong khu vực và trên thế giới (theo khoản 2 Điều 9 Thông tư số 45/2019/TT-BTC) với các lý do sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 14 Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định, căn cứ theo các tiêu chí, điều kiện xét chọn, tuyển chọn các tổ chức, cá nhân tham gia Quyết định số 663/QĐ-UBND và khả năng cân đối nguồn lực, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định cụ thể các nội dung và mức chi đảm bảo phù hợp.

Theo đó, căn cứ vào tình hình thực tế của tỉnh khi hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Gia Lai đang ở giai đoạn hình thành (giai đoạn đầu) và dựa trên cơ sở đặc thù của địa phương, việc triển khai các nội dung và mức chi có yếu tố nước ngoài sẽ kéo theo nhiều hoạt động khác (kế hoạch, xin ý kiến đoàn vào/ra; cơ sở vật chất phục vụ biên dịch ca bin...). Vì vậy, việc đề xuất không quy định một số nội dung và mức chi có yếu tố nước ngoài là phù hợp và chưa thực sự cần thiết ở giai đoạn này.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Kính gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh; Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; Văn bản thẩm định của Sở Tư pháp; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định)* 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế Ngân sách, HĐND tỉnh;
- Các Sở: Khoa học và Công nghệ; Tài chính; Tư pháp;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Thanh Lịch**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2023/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày tháng năm 2023

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI  
KHOÁ XII KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số ..../BC-HĐND ngày.... tháng.....năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” quy định tại Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” do địa phương thực hiện.

b) Các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng được hỗ trợ quy định tại Mục II Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg.

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

## **Điều 2. Nội dung và mức chi cụ thể**

1. Nội dung và mức chi để tổ chức sự kiện Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

a) Thuê địa điểm tổ chức sự kiện, chi thông tin tuyên truyền về sự kiện và chi phí hoạt động chung của Ban tổ chức sự kiện (trang trí tổng thể, lễ khai mạc, lễ bế mạc, in ấn tài liệu và các chi phí khác liên quan): Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”.

b) Hỗ trợ kinh phí thuê mặt bằng (điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ), chi phí vận chuyên trang thiết bị, thiết kế, dàn dựng gian hàng và truyền thông cho sự kiện: 10.000.000 đồng/1 đơn vị tham gia.

c) Chi tổ chức hội nghị, hội thảo trong nước trong thời gian tổ chức sự kiện theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức chi về công tác phí, chi hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

d) Tổ chức cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 116/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp tỉnh tổ chức.

2. Nội dung và mức chi để phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

a) Hỗ trợ kinh phí mua bản quyền chương trình đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp, chuyên gia, phổ biến giáo trình khởi nghiệp đã được nghiên cứu, thử nghiệm thành công trong nước, quốc tế cho một số cơ sở giáo dục, cơ sở ươm



tạo và tổ chức thúc đẩy kinh doanh: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 45/2019/TT-BTC. Trong đó:

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí thực hiện.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 70% tổng dự toán kinh phí thực hiện.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và doanh nghiệp: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% tổng dự toán kinh phí thực hiện.

b) Hỗ trợ kinh phí thuê chuyên gia trong nước để triển khai các khoá đào tạo khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đào tạo huấn luyện viên khởi nghiệp, nhà đầu tư khởi nghiệp tại một số cơ sở giáo dục, cơ sở ươm tạo và tổ chức thúc đẩy kinh doanh: 15.000.000 đồng/chuyên gia/khoá đào tạo. Trong trường hợp cần thiết phải tổ chức các khoá đào tạo chuyên sâu, dài ngày (từ 30 ngày trở lên), mức chi thuê chuyên gia là 40.000.000 đồng/chuyên gia/khoá đào tạo.

3. Nội dung và mức chi để phát triển cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

a) Hỗ trợ 30% tổng mức kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện dự án nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật của một số cơ sở ươm tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, tổ chức cung cấp thiết bị dùng chung cho các nhóm khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

b) Hỗ trợ kinh phí đối với nhiệm vụ tư vấn thành lập cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thành lập cơ sở và đầu mối ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ: 80.000.000 đồng/nhiệm vụ/doanh nghiệp.

4. Nội dung và mức chi đối với hoạt động truyền thông về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Hỗ trợ 50% kinh phí xây dựng chương trình truyền thông về hoạt động khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ đầu tư cho khởi nghiệp và phổ biến tuyên truyền các điển hình khởi nghiệp thành công trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Nội dung và mức chi đối với hoạt động kết nối mạng lưới khởi nghiệp

a) Hỗ trợ kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo để kết nối các mạng lưới khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, đầu tư mạo hiểm ở trong nước: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND, trong đó:

Đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí tổ chức hội nghị theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, giao nhiệm vụ.



Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 70% tổng dự toán kinh phí tổ chức hội nghị theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, giao nhiệm vụ.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và doanh nghiệp: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% kinh phí tổ chức hội nghị theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, giao nhiệm vụ.

b) Hỗ trợ kinh phí thuê chuyên gia trong nước kết nối các mạng lưới khởi nghiệp, sự kiện khởi nghiệp: 10.000.000 đồng/chuyên gia/chương trình.

6. Nội dung và mức chi hỗ trợ đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

a) Hỗ trợ 50% kinh phí cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trả tiền công lao động trực tiếp.

Thời gian hỗ trợ: 01 năm/doanh nghiệp.

Số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ: 05 doanh nghiệp/năm.

b) Hỗ trợ kinh phí sử dụng dịch vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, gồm: đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp; marketing, quảng bá sản phẩm, dịch vụ; khai thác thông tin công nghệ, sáng chế; thanh toán, tài chính; đánh giá, định giá kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ; tư vấn pháp lý, đầu tư, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ: 80.000.000 đồng/doanh nghiệp.

c) Hỗ trợ 50% kinh phí cung cấp không gian số, dịch vụ hỗ trợ trực tuyến; kinh phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ: 05 doanh nghiệp/năm.

7. Nội dung và mức chi phục vụ công tác quản lý, hoạt động chung của Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Gia Lai

a) Chi thông tin, tuyên truyền về hoạt động của Quyết định số 663/QĐ-UBND và kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc Quyết định số 663/QĐ-UBND: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 45/2019/TT-BTC.

b) Chi tư vấn xác định nhiệm vụ, tuyển chọn các nhiệm vụ; kiểm tra, đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ của Quyết định số 663/QĐ-UBND; tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban điều hành Mạng lưới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Gia Lai; tổ chức hội thảo khoa học: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 45/2019/TT-BTC.

c) Chi công tác phí, tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết Quyết định số 663/QĐ-UBND: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND.

d) Chi duy trì, vận hành Công thông tin khởi nghiệp tỉnh Gia Lai: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.

đ) Các khoản chi khác phục vụ trực tiếp hoạt động chung của Quyết định số 663/QĐ-UBND: Thực hiện theo quy định tại khoản 10 Điều 11 Thông tư số 45/2019/TT-BTC.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khoá XII, Kỳ họp thứ Mười lăm thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ;
- Vụ pháp chế thuộc Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

**CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Niên**